

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ
ĐẦU TƯ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2005/TT-BKH

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2005

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn một số quy định tại
Nghị định số 87/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005
của Chính phủ về đăng ký kinh doanh hợp tác xã**

Căn cứ Nghị định số 87/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh hợp tác xã (sau đây viết tắt là *Nghị định 87/2005/NĐ-CP*);

Căn cứ Nghị định số 61/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số quy định về đăng ký kinh doanh hợp tác xã và các mẫu giấy tờ dùng trong đăng ký kinh doanh như sau:

I. TÊN VÀ BIỂU TƯỢNG HỢP TÁC XÃ

1. Các vấn đề liên quan đến đặt tên hợp tác xã theo Điều 13 Nghị định 87/2005/NĐ-CP

1.1. Ngoài quy định tại Điều 8 Luật

Hợp tác xã và các Điều 8, 9, 10, 11 và Điều 12 Nghị định số 87/2005/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan, khi đặt tên hợp tác xã cần tuân thủ những quy định sau:

a) Hợp tác xã có thể sử dụng tên ngành nghề được đăng ký kinh doanh để cấu thành tên hợp tác xã. Khi hợp tác xã đăng ký thay đổi ngành, nghề đã dùng để cấu thành tên hợp tác xã, thì hợp tác xã phải đăng ký đổi tên;

b) Nếu tên hợp tác xã sử dụng các thành tố có tính chất mô tả chất lượng sản phẩm, dịch vụ thì phải được cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm xác nhận;

c) Tên hợp tác xã không được trùng hoặc gây nhầm lẫn với tên hợp tác xã khác đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mà Giấy chứng nhận này đang có hiệu lực. Trước khi quyết định đặt tên hợp tác xã, hợp tác xã tham khảo tên các hợp tác xã khác đang hoạt động

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: 848-3845 6684
0968306

được lưu giữ tại cơ quan đăng ký kinh doanh nơi hợp tác xã dự định đặt trụ sở chính để tránh trùng và gây nhầm lẫn với tên hợp tác xã khác đã đăng ký kinh doanh.

d) Tên hợp tác xã phải viết bằng tiếng Việt, có thể được dịch ra và được viết thêm bằng một hoặc một số tiếng nước ngoài với khổ chữ không lớn hơn tên tiếng Việt;

1.2. Hợp tác xã đăng ký kinh doanh trước khi Nghị định số 87/2005/NĐ-CP có hiệu lực, có tên trùng, và tên gây nhầm lẫn với tên hợp tác xã khác không bị buộc phải đăng ký đổi tên. Cơ quan đăng ký kinh doanh khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã có tên trùng và tên hợp tác xã gây nhầm lẫn đăng ký đổi tên hợp tác xã.

1.3. Trường hợp lấy ý kiến về tên hợp tác xã.

a) Trong trường hợp tên hợp tác xã có liên quan đến Điều 9 Nghị định 87/2005/NĐ-CP, cơ quan đăng ký kinh doanh gửi công văn tới Sở Văn hóa - Thông tin, Sở Khoa học và công nghệ, Viện Khoa học xã hội Việt Nam (đơn vị có chức năng nghiên cứu về ngôn ngữ học) theo mẫu HTXCV và HTXMP để lấy ý kiến về tên hợp tác xã;

b) Trong thời hạn 15 ngày (ngày làm việc) kể từ ngày nhận được công văn, các cơ quan được hỏi ý kiến phải trả lời bằng văn bản;

c) Tên hợp tác xã được quyết định theo

đa số trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các cơ quan được hỏi ý kiến. Trường hợp ý kiến khác nhau có tỷ lệ như nhau, thì tên của hợp tác xã được quyết định theo bên có ý kiến của Viện Khoa học xã hội Việt Nam;

d) Trong thời hạn 7 ngày (ngày làm việc) kể từ ngày hết thời hạn nhận ý kiến về tên của hợp tác xã, cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản quyết định cuối cùng về tên hợp tác xã. Trường hợp quyết định cuối cùng không đồng ý với tên hợp tác xã do hợp tác xã đề nghị, hợp tác xã phải lựa chọn tên khác.

2. Gửi bản sao biểu tượng hợp tác xã

Trong thời hạn 7 ngày (ngày làm việc), kể từ khi hợp tác xã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký biểu tượng, hợp tác xã phải gửi thông báo theo mẫu HTXTB-2 đến cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh kèm theo bản sao hợp lệ giấy chứng nhận biểu tượng.

II. HƯỚNG DẪN NỘI DUNG VỀ TRÌNH TỰ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ KINH DOANH

1. Hồ sơ đăng ký kinh doanh theo Điều 14 Nghị định số 87/2005/NĐ-CP

1.1. Đơn đăng ký kinh doanh theo mẫu HTXMD.

1.2. Điều lệ của hợp tác xã hoặc điều lệ liên hiệp hợp tác xã được xây dựng theo

Nghị định 77/2005/NĐ-CP ngày 09/6/2005 của Chính phủ về việc ban hành Mẫu hướng dẫn xây dựng điều lệ hợp tác xã.

1.3. Số lượng xã viên hợp tác xã hoặc danh sách hợp tác xã thành viên của liên hiệp hợp tác xã; danh sách Ban quản trị hợp tác xã hoặc Hội đồng quản trị liên hiệp hợp tác xã; danh sách Ban kiểm soát của hợp tác xã hoặc liên hiệp hợp tác xã, theo mẫu HTXDS.

1.4. Biên bản đã được thông qua tại Hội nghị thành lập hợp tác xã hoặc liên hiệp hợp tác xã theo quy định tại điểm đ, khoản 3 Điều 11 Luật hợp tác xã năm 2003. Biên bản do trưởng ban quản trị hợp tác xã hoặc chủ tịch hội đồng quản trị của liên hiệp hợp tác xã ký.

2. Ủy quyền thực hiện đăng ký kinh doanh

Trường hợp người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã ủy quyền cho người đại diện của mình nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh thì phải có văn bản ủy quyền hoặc hợp đồng ủy quyền có xác nhận của chính quyền xã, phường nơi người được ủy quyền đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc xác nhận của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân sử dụng lao động đối với người được ủy quyền.

3. Gửi và tiếp nhận hồ sơ đăng ký kinh doanh

3.1. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký kinh doanh

Khi tiếp nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh:

a) Yêu cầu người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã hoặc người được ủy quyền đi đăng ký kinh doanh xuất trình bản gốc và nộp bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, nộp văn bản ủy quyền hoặc hợp đồng ủy quyền đăng ký kinh doanh;

b) Phải ghi giấy biên nhận theo mẫu HTXTB-3 và trao cho người nộp hồ sơ.

3.2. Hợp tác xã có thể gửi hồ sơ đăng ký kinh doanh, đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tới cơ quan đăng ký kinh doanh thông qua thư điện tử (email) theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định 87/2005/NĐ-CP.

4. Ngành, nghề đăng ký kinh doanh ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo điểm b khoản I Điều 4 Nghị định 87/2005/NĐ-CP

Ngoài ngành, nghề mà pháp luật cấm kinh doanh quy định tại Phụ lục I Thông tư liên tịch số 07/2001/TTLB-BKH-TCTK ngày 01 tháng 11 năm 2001 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Tổng cục Thống kê hướng dẫn ngành, nghề kinh doanh được sử dụng trong đăng ký kinh doanh, ngành, nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được ghi như sau:

4.1. Đối với các ngành, nghề kinh doanh không cần phải có điều kiện, hoặc có vốn pháp định, có chứng chỉ hành nghề thì ngành, nghề kinh doanh được ghi theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 07/2001/TTLB-BKH-TCTK ngày 01

0968015
 Tel: +84-8-38459684 * www.TieuVietPhapLuat.com

tháng 11 năm 2001 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Tổng cục Thống kê hướng dẫn ngành, nghề kinh doanh được sử dụng trong đăng ký kinh doanh.

4.2. Đối với ngành, nghề mà theo các luật, pháp lệnh, nghị định quy định kinh doanh phải có điều kiện, hoặc có vốn pháp định, hoặc có chứng chỉ hành nghề, thì ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các luật, pháp lệnh, nghị định đó.

5. Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo khoản 2 Điều 4 Nghị định 87/2005/NĐ-CP

5.1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo mẫu HTXMG-1.

5.2. Mẫu giấy in Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã thống nhất với mẫu giấy in Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp. Mẫu bìa của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã có mẫu nền và kiểu chữ được quy định riêng và do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất ban hành.

5.3. Mẫu bìa của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh chỉ áp dụng đối với hợp tác xã thành lập và đăng ký kinh doanh mới, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo quy định tại Thông tư này.

6. Thông báo đăng ký lập chi nhánh, văn phòng đại diện theo khoản 2 Điều 16 Nghị định 87/2005/NĐ-CP

6.1. Hợp tác xã đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện tại huyện khác với huyện đặt trụ sở chính nhưng trong địa bàn tỉnh thì đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hợp tác xã dự định đặt chi nhánh, văn phòng đại diện.

6.2. Hợp tác xã đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện tại tỉnh khác với tỉnh đặt trụ sở chính của hợp tác xã thì đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi hợp tác xã dự định đặt chi nhánh, văn phòng đại diện.

6.3. Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện theo mẫu HTXTB-1.

6.4. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh theo mẫu HTXMG-2
Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng đại diện theo mẫu HTXMG-3.

6.5. Mẫu giấy in Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã thống nhất với mẫu giấy in Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện đối với doanh nghiệp. Mẫu bìa của Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã có mẫu nền và kiểu chữ được quy định riêng và do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất ban hành.

6.6. Mẫu bìa của Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện chỉ áp dụng đối với hợp tác xã đăng ký mới, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo quy định tại Thông tư này.

7. Ghi mã số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện

7.1. Ghi mã số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã được tiến hành theo trình tự như sau:

a) Mã cấp tỉnh: 2 ký tự được quy định tại Phụ lục I: Mã cấp tỉnh, cấp huyện ban hành kèm theo Thông tư số 03/2004/TT-BKH ngày 29 tháng 6 năm 2004 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 109/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh;

b) Mã cấp huyện: 1 ký tự được quy định tại Phụ lục I: Mã cấp tỉnh, cấp huyện ban hành kèm theo Thông tư số 03/2004/TT-BKH ngày 29 tháng 6 năm 2004 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 109/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh;

c) Mã số hình thức tổ chức: 0 là hợp tác xã hoặc liên hiệp hợp tác xã, 1 là chi nhánh, 2 là văn phòng đại diện;

d) Mã số loại hình hợp tác xã hoặc liên hiệp hợp tác xã: 1 ký tự với chữ số 7;

e) Mã số thứ tự của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện đăng ký ở cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện: 5 ký tự, từ 00001 đến 99999;

f) Mã số thứ tự hợp tác xã, liên hiệp hợp

tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện đăng ký ở cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh: 6 ký tự từ 000001 đến 999999.

7.2. Ví dụ về ghi mã số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện như sau:

a) Hợp tác xã hoặc liên hiệp hợp tác xã có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội, đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có mã số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là: 0107000002 (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp cho hợp tác xã, hoặc liên hiệp hợp tác xã thứ 2 có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội, do phòng Đăng ký kinh doanh trong Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp);

b) Hợp tác xã có trụ sở chính tại quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện (phòng Kế hoạch - Kinh tế quận Ba Đình), có mã số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là: 0107A00003 (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp cho hợp tác xã thứ 3 có trụ sở chính tại quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, do cơ quan đăng ký kinh doanh quận Ba Đình cấp);

c) Hợp tác xã, hoặc liên hiệp hợp tác xã đăng ký kinh doanh ở tỉnh khác có chi nhánh đặt tại thành phố Hồ Chí Minh do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp có mã số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh là: 4117000004 (Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cấp

cho chi nhánh thứ 4 của loại hình hợp tác xã hoặc liên hiệp hợp tác xã đặt tại thành phố Hồ Chí Minh do phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp);

d) Hợp tác xã hoặc liên hiệp hợp tác xã có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội có văn phòng đại diện đặt tại quận Ba Đình, thành phố Hà Nội do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp có mã số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng đại diện là: 0127A00005 (Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cấp cho văn phòng đại diện thứ 5 của loại hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đặt tại quận Ba Đình, thành phố Hà Nội do cơ quan đăng ký kinh doanh quận Ba Đình cấp).

8. Ghi ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hợp tác xã được chia, hợp tác xã hợp nhất

8.1. Ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của hợp tác xã được chia được ghi theo ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu cho hợp tác xã bị chia.

Ngày đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của hợp tác xã bị chia là ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hợp tác xã được chia.

8.2. Ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của hợp tác xã hợp nhất được ghi theo ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sớm nhất của hợp tác xã bị hợp nhất.

9. Đăng ký thay đổi nơi đăng ký kinh doanh của hợp tác xã theo Điều 18 Nghị định 87/2005/NĐ-CP được tiến hành như sau:

9.1. Hợp tác xã gửi thông báo theo mẫu HTXTB-2 kèm theo hồ sơ được quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định 87/2005/NĐ-CP đến cơ quan đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hợp tác xã.

9.2. Cơ quan đăng ký kinh doanh lập danh mục hồ sơ đăng ký kinh doanh của hợp tác xã thành 03 bản: 01 bản lưu giữ tại cơ quan đăng ký kinh doanh; 01 bản trao cho hợp tác xã và 01 bản gửi cơ quan đăng ký kinh doanh mới nơi hợp tác xã chuyển đến. Giấy biên nhận có chữ ký người trao, người nhận hồ sơ, toàn bộ hồ sơ được niêm phong và được giao cho người nhận. Ngoài bì hồ sơ ghi "hồ sơ hợp tác xã..... (tên hợp tác xã)"; nơi gửi là cơ quan đăng ký kinh doanh cũ và nơi nhận là cơ quan đăng ký kinh doanh mới;

9.3. Hợp tác xã có trách nhiệm chuyển hồ sơ đến cơ quan đăng ký kinh doanh mới trong thời hạn 7 ngày (ngày làm việc) đối với nơi đăng ký kinh doanh cùng tỉnh, hoặc 15 ngày (ngày làm việc) đối với nơi đăng ký kinh doanh ở tỉnh khác, kể từ ngày nhận hồ sơ;

9.4. Cơ quan đăng ký kinh doanh cũ gửi thông báo về việc hợp tác xã chuyển nơi đăng ký kinh doanh tới cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nếu cơ quan đăng ký kinh doanh cũ là cơ quan đăng

ký kinh doanh cấp huyện, hoặc cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nếu cơ quan đăng ký kinh doanh cũ là cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, chính quyền cấp xã nơi hợp tác xã đang đặt trụ sở chính và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan cùng cấp.

9.5. Cơ quan đăng ký kinh doanh mới tiếp nhận hồ sơ, thực hiện đăng ký kinh doanh cho hợp tác xã theo quy định tại Điều 15 Nghị định 87/2005/NĐ-CP, đồng thời thu lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũ của hợp tác xã.

10. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh

10.1. Hợp tác xã thông báo đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh được quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23 Nghị định 87/2005/NĐ-CP theo mẫu HTXTB-2; cơ quan đăng ký kinh doanh ghi thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo mẫu HTXMG-1.

10.2. Hợp tác xã thông báo đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện theo mẫu HTXTB-2; cơ quan đăng ký kinh doanh ghi nội dung thay đổi nội dung hoạt động theo mẫu HTXMG-2 và HTXMG-3.

10.3. Trường hợp cùng một thời điểm, hợp tác xã thay đổi nhiều nội dung đăng ký kinh doanh, hợp tác xã ghi chung vào mẫu HTXTB-2 và lập một bộ hồ sơ chung; cơ quan đăng ký kinh doanh thực hiện đăng ký một lần những thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo mẫu HTXMG-1.

10.4. Trường hợp hợp tác xã đăng ký điều lệ hợp tác xã sửa đổi theo Điều 23 Nghị định 87/2005/NĐ-CP, hợp tác xã gửi đến cơ quan đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh toàn văn bản điều lệ đã sửa đổi kèm theo văn bản giải trình những nội dung sửa đổi của điều lệ mới so với điều lệ cũ.

11. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện

11.1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện được cấp lại trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng.

11.2. Khi mất Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, hợp tác xã phải khai báo với cơ quan Công an nơi mất Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện và được cơ quan Công an xác nhận bằng văn bản, đồng thời thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện và thông báo trên báo in hàng ngày của trung ương hoặc địa phương ba số liên tiếp.

Sau 30 ngày kể từ ngày đăng báo, nếu hợp tác xã không tìm được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng

www.TienVietPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684
LawSoul

nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện đã mất, thì hợp tác xã đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện cho hợp tác xã. Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện;

b) Xác nhận của cơ quan Công an về việc khai báo mất Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã;

c) Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo mất Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã hoặc bản in ba số báo đã đăng thông báo;

d) Mã số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện cấp lại là mã số đã được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện đã mất;

e) Trong thời hạn 5 ngày (ngày làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện cho hợp tác xã;

11.3. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện bị hư hỏng, hợp tác xã tiến hành thủ tục để được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện. Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện;

b) Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện bị hư hỏng;

c) Mã số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện được cấp lại là mã số đã được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện đã bị hư hỏng;

d) Trong thời hạn 5 ngày (ngày làm

việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện cho hợp tác xã.

III. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO ĐĂNG KÝ KINH DOANH

1. Chế độ công khai đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh

Vào ngày thứ hai hàng tuần, cơ quan đăng ký kinh doanh công bố công khai tại trụ sở làm việc về tên, địa chỉ trụ sở chính và tên người đại diện theo pháp luật của các hợp tác xã đã đăng ký kinh doanh, và thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, bị giải thể, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, bị xóa tên, tạm ngừng hoạt động được thực hiện trong tuần trước đó đến thời điểm công khai.

2. Chế độ thông tin báo cáo của cơ quan đăng ký kinh doanh

2.1. Gửi bản sao giấy chứng nhận về đăng ký kinh doanh:

Trong thời hạn 7 ngày (ngày làm việc), kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, cơ quan đăng ký

kinh doanh cấp tỉnh thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, đồng thời gửi cơ quan thuế, cơ quan thống kê và cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan cùng cấp, Ủy ban nhân dân xã nơi hợp tác xã đặt trụ sở chính và đặt chi nhánh, văn phòng đại diện.

2.2. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, cấp tỉnh thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo Điều 7 Nghị định 87/2004/NĐ-CP.

2.3. Trong thời hạn sáu tháng kể từ khi Thông tư này có hiệu lực, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh thông báo cho các cơ quan đăng ký cấp huyện về tên hợp tác xã trong tỉnh và bổ sung hàng tháng.

2.4. Định kỳ vào tuần thứ nhất của quý, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh báo cáo tổng hợp kết quả đăng ký kinh doanh hợp tác xã của quý trước trên địa bàn tỉnh theo mẫu HTXBC gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Trung tâm thông tin doanh nghiệp thuộc Cục Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa). Trong tháng thứ nhất của quý, Trung tâm thông tin doanh nghiệp thông báo kết quả đăng ký kinh doanh hợp tác xã của cả nước trong quý trước đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh và đưa lên trang thông tin doanh nghiệp quốc gia.

Trường hợp cơ quan đăng ký kinh

doanh cấp tỉnh đã nối mạng Internet, thì cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh đồng thời gửi báo cáo bằng văn bản và gửi qua thư điện tử *Email: bic@business.gov.vn* thuộc Cục Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Hợp tác xã thành lập, tổ chức hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 1996 không bắt buộc phải đăng ký lại nhưng phải sửa đổi điều lệ theo quy định tại mục b khoản 1 Điều 2 Nghị định 77/2005/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Mẫu hướng dẫn xây dựng điều lệ hợp tác xã và tiến hành đăng ký sửa đổi theo quy định tại Điều 23 Nghị định 87/2005/NĐ-CP và tại điểm 10 mục II Thông tư này trong

thời hạn hai năm kể từ ngày Nghị định 87/2005/NĐ-CP có hiệu lực thi hành. Sau thời hạn trên, điều lệ cũ của hợp tác xã không còn hợp lệ.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo thay thế Thông tư số 04/BKH-QLKT ngày 29 tháng 3 năm 1997 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc chuyển đổi và đăng ký HTX, LHHTX theo Nghị định số 16/CP ngày 21 tháng 02 năm 1997.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

BỘ TRƯỞNG

Võ Hồng Phúc

PHỤ LỤC**I. DANH MỤC CÁC MẪU GIẤY
DÙNG TRONG ĐĂNG KÝ KINH DOANH HỢP TÁC XÃ**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2005/TT-BKH ngày 15/12/2005 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số quy định tại Nghị định số 87/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh hợp tác xã)

Số thứ tự	Danh mục mẫu giấy	Ký hiệu
1	Đơn đăng ký kinh doanh hợp tác xã	HTX MĐ
2	Số lượng xã viên, danh sách thành viên của liên hiệp hợp tác xã, Ban quản trị, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát	HTXMDS
3	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã	HTX MG - 1
4	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh	HTX MG - 2
5	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện	HTX MG - 3
6	Thông báo lập chi nhánh/văn phòng đại diện	HTXTB - 1
7	Thông báo về đăng ký kinh doanh	HTXTB - 2
8	Giấy biên nhận	HTXTB - 3
9	Công văn gửi lấy ý kiến về tên hợp tác xã	HTX CV (trang 1)
10	Phiếu ý kiến về tên hợp tác xã	HTX MP (trang 2)
11	Báo cáo tình hình đăng ký kinh doanh	HTX BC
12	Phông (font) chữ, cỡ chữ, kiểu chữ ghi trên Giấy chứng nhận về đăng ký kinh doanh	HTX - MPC

II. CÁCH GHI ĐỐI VỚI LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH

1. Nếu đăng ký kinh doanh liên hiệp hợp tác xã, thì trong các mẫu ghi liên hiệp hợp tác xã và các cụm từ tương ứng theo Điều 44 Luật Hợp tác xã năm 2003.

2. Tiêu đề:

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH

2.1. Nếu là cấp tỉnh:

- Dòng trên ghi: Sở Kế hoạch và Đầu tư (tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương);
- Dòng dưới ghi: Phòng đăng ký kinh doanh.

2.2. Nếu là cấp huyện:

- Dòng trên ghi: Ủy ban nhân dân (tên huyện, quận, thị, thành phố thuộc tỉnh);
- Dòng dưới ghi: Phòng được giao nhiệm vụ đăng ký kinh doanh.

Mẫu HTXMĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ KINH DOANH HỢP TÁC XÃ

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh.....

Tôi là: (ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa)..... Nam/Nữ.....

Chức danh:.....

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Chứng minh nhân dân (hoặc Hộ chiếu) số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website:.....

Đại diện theo pháp luật của hợp tác xã:.....

Đăng ký kinh doanh hợp tác xã với nội dung sau:

1. Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt: (ghi bằng chữ in hoa).....

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài:.....

Tên hợp tác xã viết tắt:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:

Email:..... Website:.....

3. Ngành, nghề kinh doanh:.....

4. Vốn điều lệ (ghi bằng số và chữ).....

- Tổng số vốn đã góp:.....

- Vốn góp tối thiểu của một xã viên theo vốn điều lệ.....

5. Tên, địa chỉ chi nhánh:.....

6. Tên, địa chỉ văn phòng đại diện:.....

Tôi và xã viên hợp tác xã cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh.

Kèm theo đơn: , ngày..... tháng..... năm.....

..... **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ**

(Người ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

09683015

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Mẫu HTXDS

TÊN HỢP TÁC XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

SỐ LƯỢNG XÃ VIÊN, DANH SÁCH THÀNH VIÊN CỦA LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, BAN QUẢN TRỊ, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

1. Số lượng xã viên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; thành viên liên hiệp hợp tác xã:

	Số lượng thành viên đối với LHHTX	Số lượng xã viên					
		Tổng số xã viên	Cá nhân			Đại diện hộ gia đình	Đại diện pháp nhân
			Tổng số	Công dân	Cán bộ, công chức đương nhiệm		
		1=2+5+6	2=3+4	3	4	5	6
- Hợp tác xã*							
- Liên hiệp hợp tác xã							
1. Tên hợp tác xã thành viên thứ nhất							
2. Tên hợp tác xã thành viên thứ hai							
...							

* Hợp tác xã..... là thành viên của liên hiệp hợp tác xã.....

2. Danh sách Ban quản trị hợp tác xã hoặc Hội đồng quản trị liên hiệp hợp tác xã; Ban kiểm soát:

Họ và tên (ông/bà)	Ngày sinh	Nơi thường trú	Chức danh
Ban quản trị HTX/Hội đồng quản trị LHHTX			
Ban kiểm soát			

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ

(Người ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

09683015

Mẫu HTXMG-1

CƠ QUAN
ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH
HỢP TÁC XÃ

Số:.....

Đăng ký lần đầu: ngày..... tháng..... năm.....
Đăng ký thay đổi lần thứ: ngày..... tháng..... năm.....
Đăng ký lại lần thứ: ngày..... tháng..... năm.....

- Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt: (*ghi bằng chữ in hoa*).....
Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài:
- Tên hợp tác xã viết tắt:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại: Fax:
- Email: Website:
- Ngành, nghề kinh doanh:
- Vốn điều lệ:
- Điều lệ của hợp tác xã đã được Đại hội xã viên thông qua ngày... tháng... năm....
- Tên, địa chỉ chi nhánh.....
- Tên địa chỉ văn phòng đại diện
- Danh sách Ban quản trị hợp tác xã:

STT	Họ và tên (ông/bà)	Ngày sinh	Nơi thường trú	Chức danh

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH
(*Người ký, đóng dấu và ghi rõ chức vụ, họ tên*)

Mẫu HTXTB -1

TÊN HỢP TÁC XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc-----
Số:.....

THÔNG BÁO LẬP CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

Kính gửi: Cơ quan đăng ký kinh doanh.....

1. Tên hợp tác xã: (ghi bằng chữ in hoa)

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:

Do: (ghi tên cơ quan đăng ký kinh doanh)..... Cấp ngày:/...../.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Ngành, nghề kinh doanh:.....

2. Họ tên người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã: (ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa) Nam/Nữ.....

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Đăng ký lập chi nhánh/văn phòng đại diện với nội dung sau:

1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện: (ghi bằng chữ in hoa)

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

2. Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh/nội dung hoạt động của văn phòng đại diện:.....

3. Họ tên người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện:..... Nam/Nữ.....

Sinh ngày:...../...../..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Hợp tác xã cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung thông báo này.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kèm theo thông báo:

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ

(Người ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

-

Mẫu HTXMG -2

**CƠ QUAN
ĐĂNG KÝ KINH DOANH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Số:

Đăng ký lần đầu, ngày..... tháng..... năm.....
Đăng ký thay đổi lần thứ:.... ngày..... tháng..... năm.....
Đăng ký lại lần thứ:.... ngày..... tháng..... năm.....

1. Tên chi nhánh: *(ghi bằng chữ in hoa)*.....
2. Địa chỉ chi nhánh:.....
Điện thoại:..... Fax:.....
Email:..... Website:.....
3. Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh:.....
4. Họ và tên người đứng đầu chi nhánh:..... Nam/Nữ.....
Sinh ngày:...../...../..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....
Chứng minh nhân dân *(hoặc hộ chiếu)* số:.....
Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- Chỗ ở hiện tại:.....
- Chữ ký của người đứng đầu chi nhánh:
5. Hoạt động theo ủy quyền *(ghi số quyết định của Ban quản trị hoặc Nghị quyết đại hội xã viên)* của hợp tác xã: *(tên hợp tác xã ghi bằng chữ in hoa)*:.....
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:
- Do:
- Cấp ngày:...../...../.....
- Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại:..... Fax:.....
Email:..... Website:.....

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH

(Người ký, đóng dấu và ghi rõ chức vụ, họ tên)

Mẫu HTXMG- 3

**CƠ QUAN
ĐĂNG KÝ KINH DOANH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN**

Số:.....

Đăng ký lần đầu, ngày..... tháng..... năm.....
Đăng ký thay đổi lần thứ: ngày..... tháng..... năm.....
Đăng ký lại lần thứ: ngày..... tháng..... năm

1. Tên văn phòng đại diện: *(ghi bằng chữ in hoa)*.....
2. Địa chỉ văn phòng đại diện:.....
Điện thoại:..... Fax:.....
Email:..... Website:.....
3. Nội dung hoạt động của văn phòng đại diện.....
4. Họ và tên người đứng đầu văn phòng đại diện:Nam/Nữ.....
Sinh ngày: .../.../..... Dân tộc:Quốc tịch:.....
Chứng minh nhân dân *(hoặc hộ chiếu)* số:.....
Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
Chỗ ở hiện tại:
- Chữ ký của người đứng đầu văn phòng đại diện:
5. Hoạt động theo ủy quyền *(ghi số quyết định của Ban quản trị hoặc Nghị quyết đại hội xã viên)* của hợp tác xã: *(tên hợp tác xã ghi bằng chữ in hoa)*:.....
.....
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:.....
Do:..... Cấp ngày:...../...../.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại:..... Fax:
- Email:.....Website:.....

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH
(Người ký, đóng dấu và ghi rõ chức vụ, họ tên)

Mẫu HTXTB-2

TÊN HỢP TÁC XÃ

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO VỀ ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Kính gửi: - Cơ quan đăng ký kinh doanh.....

-

1. Tên hợp tác xã: (ghi bằng chữ in hoa).....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:.....

Do:..... Cấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website:.....

Ngành, nghề kinh doanh:.....

2. Họ tên người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã: (ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa) Nam/Nữ.....

Chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu) số:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thông báo:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Hợp tác xã cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung thông báo này.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kèm theo thông báo:

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ

-

(Người ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

09683015

Mẫu HTXTB -3

**CƠ QUAN
ĐĂNG KÝ KINH DOANH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Cơ quan đăng ký kinh doanh:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website:.....

Ngày..... tháng..... năm..... đã nhận của ông/bà.....

đại diện của hợp tác xã

Các giấy tờ về việc:

Gồm:

.....

.....

Ngày hẹn giải quyết:/...../.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

CHỨC DANH NGƯỜI KÝ GIẤY BIÊN NHẬN

(Người ký, đóng dấu và ghi rõ chức vụ, họ tên)

MẪU HTXCV

(Trang 1)

**CƠ QUAN ĐĂNG KÝ
KINH DOANH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi:.....

Căn cứ Thông tư số/2005/TT-BKH ngày/...../2005 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số quy định tại Nghị định số 87/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh hợp tác xã, Cơ quan đăng ký kinh doanh gửi tới quý Cơ quan Phiếu ý kiến về tên hợp tác xã (*mẫu HTXMP*).

Sau khi xem xét cho ý kiến về tên hợp tác xã theo mẫu HTXMP, đề nghị quý Cơ quan gửi Phiếu ý kiến về cơ quan đăng ký kinh doanh trước ngày..... tháng..... năm..... theo địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:.....

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Cơ quan.

Nơi gửi:

- Như trên
- Lưu: Cơ quan ĐKKD

....., ngày..... tháng..... năm.....

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH

(Người ký, đóng dấu và ghi rõ chức vụ, họ tên)

Mẫu HTXMP

(Trang 2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU Ý KIẾN VỀ TÊN HỢP TÁC XÃ

Số thứ tự	Tên hợp tác xã đề nghị đăng ký	Ý kiến đồng ý	Ý kiến không đồng ý	Ghi chú
A	B	C	D	Đ
1				
2				
...				

....., ngày..... tháng..... năm.....

CƠ QUAN TRẢ LỜI Ý KIẾN TÊN HỢP TÁC XÃ

(Người ký, đóng dấu và ghi rõ chức vụ, họ tên)

Chú thích:

Cột (B): Trước khi gửi lấy ý kiến, Cơ quan đăng ký kinh doanh ghi tên hợp tác xã dự định lấy ý kiến tại cột này.

Cột (Đ): Trường hợp không đồng ý, cơ quan trả lời ý kiến có thể giải thích.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ KINH DOANH

(tháng..... năm.....)

		Tháng.... năm.....			Từ đầu năm đến hết tháng.... năm.....		
		Liên hiệp hợp tác xã	Hợp tác xã	Tổng số 3 =1+2	Liên hiệp hợp tác xã	Hợp tác xã	Tổng số 6 =4+5
A	B	1	2	3	4	5	6
1	Số lượng GCN ĐKKD đã cấp còn hiệu lực						
2	Vốn điều lệ (triệu đồng)						
3	Tổng số xã viên (đối với hợp tác xã)/ Tổng số thành viên (đối với liên hiệp hợp tác xã)						
4	Số lượng GCNĐKHD của chi nhánh đã cấp còn hiệu lực						
5	Số lượng GCNĐKHD văn phòng đại diện đã cấp còn hiệu lực						
6	Cấp đăng ký thay đổi (số lượt)						
	- Ngành, nghề kinh doanh						
	- Nơi đăng ký kinh doanh						
	- Địa chỉ trụ sở chính						
	- Tên hợp tác xã						
	- Xã viên hợp tác xã/thành viên đối với liên hiệp hợp tác xã						
	- Người đại diện						

		Tháng.... năm.....			Từ đầu năm đến hết tháng.... năm.....		
		Liên hiệp hợp tác xã	Hợp tác xã	Tổng số 3 =1+2	Liên hiệp hợp tác xã	Hợp tác xã	Tổng số 6 =4+5
A	B	1	2	3	4	5	6
	- Thành viên Ban quản trị						
	- Thành viên Ban kiểm soát						
	- Tăng vốn điều lệ						
	- Giảm vốn điều lệ						
	- Điều lệ sửa đổi						
	- Tạm ngừng hoạt động						
	- Nội dung hoạt động của CN, VPĐD						
	- Địa chỉ đặt CN, VPĐD						
7	Thu hồi Giấy CNĐKKD						
8	Thu hồi Giấy CNĐKHD của CN, VPĐD						
9	Xóa tên						

Kèm theo báo cáo:

- Danh sách các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo khoản 1 mục III Thông tư số/2005/TT-BKH ngày/12/2005 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số quy định tại Nghị định số 87/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh hợp tác xã.
- Số lượng xã viên của thành viên liên hiệp hợp tác xã theo mục 1 mẫu HTXDS.

....., ngày..... tháng..... năm.....

CƠ QUAN ĐĂNG KÝ KINH DOANH

(Người ký, đóng dấu và ghi rõ chức vụ, họ tên)

TT	Thành phần thể thức	Phông (font) chữ	Cỡ chữ	Kiểu chữ	Vi dụ
1	Tiêu đề	.VnTime H .VnTime	13 13	Đậm	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
2	Tên cơ quan cấp	.VnTimeH .VnTimeH	13 12	Thường Đậm	SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH
3	Tên Giấy chứng nhận	.VnTimeH	13	Thường	GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH HỢP TÁC XÃ
4	Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Vn Time	14	Đậm	Số: 0107000002
5	Các nội dung ghi sẵn trên mẫu	.VnTime	14	Thường	1. Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt:..... Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài:.....
6	Các nội dung của từng hợp tác xã	.VnTimeH	13	Đậm	HỢP TÁC XÃ XÂY DỰNG TIẾN THÀNH
		.VnTime	14	Đậm và nghiêng	Địa chỉ trụ sở chính: Số 195 b, phố Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
		.VnTimeH	13	Đậm	Họ và tên: LÊ HỒNG VÂN
7	Thành viên ban quản trị	.VnTime	14	Đậm	Nguyễn Thu Nga
8	Chi nhánh, văn phòng đại diện	.VnTimeH	13	Đậm	CHI NHÁNH HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI HUY HOÀNG TẠI NGHỆ AN
		.VnTime	14	Đậm	Số 2, đường Trần Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
9	Thẻ thức để ký	.VnTimeH	12	Đậm	TRƯỞNG PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH
10	Họ tên người ký	.VnTime	14	Đậm	Nguyễn Thùy Linh
11	Ngày cấp	.VnTime	10	Thường và nghiêng	Đăng ký lần đầu, ngày.... tháng..... năm Đăng ký thay đổi lần thứ:..... ngày..... tháng.... năm..... Đăng ký lại lần thứ:..... ngày..... tháng.... năm.....